

Số: 13 /2026/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 16 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 258/2025/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2026.

2. Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phân công, phân cấp thực hiện quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 77/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Danh mục cây trồng, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành về quản lý cây xanh đô thị hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *gk*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ+CV VP UBND tỉnh;
- TT PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, X5.

Chu

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Nguyễn Tự Công Hoàng

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân công, phân cấp về trách nhiệm quản lý công viên, cây xanh và tổ chức không gian mặt nước gắn với cảnh quan tại đô thị và khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý công viên, cây xanh, mặt nước.

Điều 3. Phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước

1. Sở Xây dựng

a) Là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công viên, cây xanh, mặt nước.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi là cấp xã), rà soát, tổ chức lập danh mục cây xanh cần bảo tồn, cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, công bố theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giao quản lý, phê duyệt đề án khai thác và phương án xử lý tài sản kết cấu hạ tầng công viên, cây xanh đối với các trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc đầu tư phát triển, quản lý, sử dụng và khai thác công viên, cây xanh, mặt nước; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo thẩm quyền những trường hợp vi phạm pháp luật về công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn; cơ chế, chính sách đối với mô hình tự quản công viên, cây xanh tại khu dân cư nông thôn.

e) Tổng hợp, cập nhật cơ sở dữ liệu về công viên, cây xanh, mặt nước và thực hiện chế độ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng về công tác quản lý, phát triển công viên, cây xanh, mặt nước định kỳ hàng năm theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức theo dõi, đánh giá tác động của các dự án đầu tư phát triển công viên, cây xanh đối với việc hấp thụ lượng các-bon phát thải và tạo ra những ảnh hưởng tích cực khác về môi trường.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đánh giá tiềm năng, ước lượng tín chỉ các-bon thu được từ công viên, cây xanh trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, tuyên truyền, vận động nhà đầu tư dự án đầu tư phát triển công viên, cây xanh cùng tham gia thị trường các-bon.

d) Phối hợp với Sở Xây dựng lập danh mục cây xanh cần bảo tồn, cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn; cơ chế, chính sách đối với mô hình tự quản công viên, cây xanh tại khu dân cư nông thôn.

b) Trên cơ sở đề nghị của Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, công bố danh mục các dự án đầu tư phát triển công viên, cây xanh, mặt nước kêu gọi hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác lập đề án phát triển công viên, cây xanh, mặt nước đô thị trên địa bàn tỉnh; kinh phí lập quy trình quản lý, vận hành công viên; kinh phí lập, điều chỉnh quy trình quản lý, duy trì cây xanh sử dụng công cộng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế

a) Yêu cầu các chủ đầu tư, các đơn vị trong Khu kinh tế và Khu công nghiệp thực hiện đầu tư, phát triển quỹ đất cây xanh sử dụng công cộng đảm bảo theo quy định.

b) Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị trong Khu kinh tế và Khu công nghiệp thực hiện quản lý công viên, cây xanh, mặt nước thuộc phạm vi quản lý.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục và đào tạo phổ biến về việc trồng, phát triển, bảo vệ cây xanh, mặt nước và pháp luật liên quan đến công viên, cây xanh, mặt nước vào chương trình giảng dạy, hoạt động giáo dục, phù hợp với từng ngành học, cấp học.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Quản lý hoạt động liên quan đến công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn theo thẩm quyền được giao quản lý.

b) Tổ chức thực hiện việc quản lý và phát triển quỹ đất cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn theo thẩm quyền được giao quản lý; phát triển, bảo tồn,

cải tạo mặt nước theo quy hoạch đô thị và nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tổ chức quản lý, bảo vệ hiện trạng đất cây xanh sử dụng công cộng đã được Nhà nước thu hồi, phối hợp quản lý, sử dụng theo quy định được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật liên quan đến công viên, cây xanh, mặt nước; trồng, bảo vệ, phát triển công viên, cây xanh, mặt nước.

đ) Tổ chức xây dựng đề án phát triển công viên, cây xanh, mặt nước đô thị trên địa bàn quản lý gửi Sở Xây dựng tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

e) Ban hành nội quy công viên; Lập quy trình quản lý, vận hành công viên đối với công viên theo thẩm quyền được giao quản lý do Nhà nước đầu tư, quản lý (trừ công viên do Nhà nước đầu tư và giao cho tổ chức, cá nhân quyền khai thác) trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

g) Phê duyệt quy trình quản lý, duy trì cây xanh sử dụng công cộng theo thẩm quyền được giao quản lý.

h) Thực hiện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên địa bàn quản lý.

i) Lựa chọn đơn vị thực hiện dịch vụ về quản lý công viên, cây xanh theo quy định của pháp luật về cung cấp sản phẩm, dịch vụ công.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này trong phạm vi được phân công, phân cấp.

2. Đối với khu vực đô thị phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam, phường Quy Nhơn Đông, phường Quy Nhơn Tây, phường Pleiku, phường Diên Hồng, phường Thống Nhất, phường Hội Phú, phường An Phú, xã Biên Hòa, xã Gào: Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường, xã xác định cụ thể hệ thống cây xanh trong không gian đường phố; không gian công viên, vườn hoa, quảng trường và các không gian công cộng khác trên địa bàn, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý theo thẩm quyền.

3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan gửi ý kiến về Sở Xây dựng để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp./.